

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 12 ngày 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- **Thành P Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Cầm Văn Tổ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:** Bà Sa Hoàng Nhật Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **87/2023/TLST-HS** ngày 28 tháng 4 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 06 tháng 5 năm 1990 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Lò Văn S, sinh năm 1964 và bà Lò Thị P, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ là Hà Thị L, sinh năm 1994 (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con, sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TA ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn P thời hạn 24 tháng.

Về nhân thân: Tại Bản án số 01/2013/HSST ngày 30/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị P, sinh năm 1964. Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 05/02/2023, Lò Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Cub Detech biển kiểm soát 26AA-04604 đi từ nhà tại bản L, xã C, huyện Mai Sơn đến khu vực tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bằng 02 lớp nilon màu hồng để bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu “Thăng Long” với giá 200.000VNĐ. P cất giấu gói vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi P điều khiển xe đi ra đường Quốc lộ 6 thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Thăng Long” chứa 01 gói được gói bằng 02 lớp nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. P khai nhận số Heroine bị thu giữ là của P mục đích tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra tạm giữ của Lò Văn P: 01 xe mô tô hiệu Cub Detech (Espero) biển kiểm soát 26AA-04604; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 (kèm 01 sim điện thoại di động); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn P, kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,102 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 315/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,102 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,102 gam: Loại Heroine.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKSMS ngày 28/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư do bưu điện phát hành bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong theo quy định.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Espero Cup, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-046.04, số máy VDEJ139FMB306425, số khung RPECCB1UMGA306425, xe đã qua sử dụng, không có yếm, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, chân chống và giá đỡ chân phía trước đã bị gãy rời cho bà Lò Thị P.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu nâu, đã qua sử dụng, bị sọc dọc màn hình bên trái và bị vỡ màn hình phía dưới (kèm 01 sim điện thoại di động); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu vàng nâu, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn P.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa nhất trí với P luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định chiếc xe máy bị thu giữ là tài sản hợp pháp của bà Lò Thị P, đăng ký xe mang tên bà, việc bị cáo sử dụng tài sản khi tàng trữ ma túy bà không biết và bà có nguyện vọng xin lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận ngày 05/02/2023, tại khu vực tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Lò Văn P đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,102 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn P đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét về tính chất:

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, bị cáo vẫn cố tình mua, tàng trữ khối lượng ma túy lớn ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt phù hợp với tính chất và tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Ngày 30/10/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 01/2013/HSST. Ngày 27/3/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích. Tuy nhiên, do thiếu tu dưỡng, bị cáo đã tái phạm và ngày 28/10/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 05/2020/QĐ-TA. Ngày 28/10/2022, bị cáo chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. Đến ngày 05/02/2023, bị cáo tiếp tục bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện việc thiếu tu dưỡng, coi thường pháp luật, nhân thân xấu.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự P nào đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh, bị cáo hiện đang sống cùng con trai sinh năm 2008, không có tài sản gì có giá trị nên không có căn cứ xem xét hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư do bưu điện phát hành bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong theo quy định. Đây là đồ vật liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Espero Cup, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-046.04 bị thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn P. Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa sơ thẩm xác định, chiếc xe là tài sản hợp pháp của bà Lò Thị P, sinh năm 1964 trú tại bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La sinh năm 1969 (là mẹ đẻ của bị cáo). Việc bị cáo sử dụng xe máy khi tàng trữ, bà P không biết và có yêu cầu xin lại tài sản. Do đó cần trả lại cho bà Lò Thị P.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu nâu, đã qua sử dụng (kèm 01 sim điện thoại di động); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu vàng nâu, không có sim điện thoại bị tạm giữ khi bắt quả tang Lò Văn P. Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa sơ thẩm xác định, cả hai chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Lò Văn P khai mua của người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán không ai biết, chứng kiến). Ngoài lời khai của P, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Cần buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,102 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/02/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư do bưu điện phát hành bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong theo quy định.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Espero Cup, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-046.04, số máy VDEJ139FMB306425, số khung RPECCB1UMGA306425, xe đã qua sử dụng, không có yếm, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, chân chống và giá đỡ chân phía trước đã bị gãy rời cho bà Lò Thị P.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu nâu, đã qua sử dụng, bị sọc dọc màn hình bên trái và bị vỡ màn hình phía dưới (kèm 01 sim điện thoại di động); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu vàng nâu, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn P.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân